



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI BICH HIEN
Last Middle First

Current Address 32E Ng Văn Mai P.13 Q.3

Date of Birth 03/09/40 Place of Birth UN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
NGUYEN VAN HUU FATHER)

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt.
(Rank & Position)

Release date: 12/05/80

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 06/24/75 To DEATH DATE: 07/05/88

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu HT8/P3

Xã, thị trấn: Phường 13
Thị xã, quận: Ba
Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

- BẮN SAU -
GIẤY CHỨNG TỬ

Số 29
Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	NGUYỄN VĂN HỮU Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1940
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	32 E Nguyễn Văn Mại P.13/Q.3
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	06 - 07 - 1988 Bệnh viện Nguyễn tri Phương
Nguyên nhân chết	Sốt rất ác tính
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Nguyễn thị Bích Liên 32E Nguyễn Văn Mại
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Vợ

Đăng ký ngày 15 tháng 7 năm 1988
TM/UBND Phường 13 Quận 3
(ký tên, đóng dấu)



BỘ NỘI VỤ
Trại Tân Lập
Số 12/11/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 03-QT/G
ban hành theo
công văn số 256
ngày 21/1/1972

SHSLD

GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 966-B A/TT ngày 3/5/1961 của Bộ Công an.
Thi hành án văn quyết định tha số 155 ngày 25 tháng 11
năm 1960 của Bộ Nội vụ.
Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HỮU

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh Long An

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bắt

32 đường Nguyễn Văn Hai Sài Gòn

Cán bộ trưởng ủy giáo viên

Bị bắt ngày 24-6-70 Án phát

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm

của

Đã bị tăng án lần, còn thành năm tháng

Đã được giảm án lần, còn thành năm tháng

Nay về cư trú tại 32 đường Nguyễn Văn Hai Quận 3 TP. S. G. C. H. M. I. N. H.

Thị trấn xét quá trình tạo

(quá trình tạo)

Lấn tay ngón trái
phải

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 5 tháng 12 năm 1980
Giám thị

Của NGUYỄN VĂN HỮU
Danh ban S. G. C. H. M. I. N. H.
Lập tại TP. S. G. C. H. M. I. N. H.

Nguyễn Văn Hữu

Phạm Ngọc Dương

Nguyễn Văn Văn
Đầu ở an ninh địa
phương Tỉnh Thừa

Ngày 05.12.1980
Công an P.13.97

Nhà binh dân tại CAQ 3
Ngày 26-12-80
Smp
-11

Nguyễn Văn Văn

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ GIÁO-DỤC

SỞ TIỂU-HỌC SAIGON

PHIẾU QUÂN-NHÂN BIỆT-PHÁI NGOẠI-NGẠCH

Trường (I) Trung học Đô Thị Quận 9 Thành-phần : Sĩ-quan, Hạ-sĩ-quan,
Bình-sĩ, Khố-sĩ, Đổ-sĩ,
Kiến-sĩ, Sĩ-quan.

(xin xóa những chữ không cần-thiết)

Họ và tên (chữ in hoa) NGUYỄN VĂN HỮU

Ngày và nơi sinh : 28.7.1940 Tân An

Cấp bậc : (I) Trung úy

Số quân (Số) : 60/131.942

Đơn-vị phục-vụ trước khi biệt-phái, KRC. : 32.82

Trại giam tù binh Chiến tranh Dân-Thiêu Vùng 4 C.T. Huế

Ngày nhập ngũ : 04.3.1966

Ngày giải ngũ : Không lý-do g.n. Không

Ngày tái ngũ : Không

Ngày biệt-phái : 30.3.1969 x

Số Nghị-định biệt-phái, ký ngày : số 238/QP/NĐ

của Tổng Trưởng Quốc Phòng Ký ngày 02.4.1969 x

Xuất thân quân-trưởng, khóa, ngày : Bộ Binh Thủ Đức

Khoá 22 ngày 09.12.1966

Ngạch-trật hiện thời : giáo sư đệ nhất cấp hạng 4

Tình-trạng gia-tình : (I) có vợ

Bằng cấp chuyên-môn quân-sự : Trung đội trưởng BB, Sĩ-quan Quân Cảnh CB

Bằng cấp văn hóa : (I) Tứ Lũy II

Huy-chương, ban khen : Ảnh hưởng bội tình ngôi cao bạc

do Công lệnh 117/V4CT/ADB7/CL 13.4.68 KRC 34-02

Thẻ căn-quốc dân-sự số : 00145266

Nơi và ngày cấp : Saigon / 7 28.02.1969

Saigon, ngày 12 tháng 3 năm 1974

Ký tên.

Ghi-chú : (I) xin ghi bằng
viết chỉ để dễ sửa đổi.



Uuu



Nguyễn Thị Bích Hiền
9-3-1940

Nguyễn Ngọc Hiền Hoàng
6-4-1974

Nguyễn Hữu Chí Hùng
5-2-1984

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ: 070578902

Họ tên: NGUYỄN THỊ BÍCH
LIÊN.

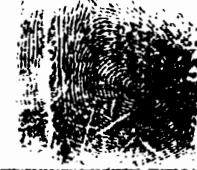
Sinh ngày: 9-3-1940

Nguyên quán: Tân Uyên -

Sông Bé.

Nơi thường trú: 32E NGUYỄN VĂN
Mai, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không.	
	NGON TRÓ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi cách 3,5 cm dưới sau dưới mắt trái.	
	NGON TRÓ PHẢI	Ngày 25 tháng 12 năm 1978. K/ GIÁM ĐỐC PHÒNG TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỐ GIÁM ĐỐC <i>V. Huynh</i> <i>Hoàng Xuân Diễm</i>	

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN Ba

PHƯỜNG Hiền-Vương

Số hiệu : 55

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THỦ

Lập ngày 20 tháng 7 năm 1973

Tên họ chồng	NGUYỄN-VĂN-HỮU
Ngày và nơi sinh	Hai mươi tám tháng bảy năm một ngàn chín trăm bốn mươi, tại Bình-Lập Tân-Kh
Tên họ cha chồng	Nguyễn Văn Kiêm (Sống/Chết)
Tên họ mẹ chồng	Lê Thị Lựu (Sống/Chết)
Tên họ vợ	NGUYỄN-THỊ-HỊCH-LIÊN
Ngày và nơi sinh	Chín tháng ba năm một ngàn chín trăm bốn mươi, tại Lợi-Hoa Rừng-Hoa
Tên họ cha vợ	Nguyễn Văn Hồ (Sống/Chết)
Tên họ mẹ vợ	Đoàn Thị Hòa (Sống/Chết)
Ngày lập hôn thú	Hai mươi tám tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba, hồi 11g30
Có lập hôn khế không	/

TRÍCH-LỤC Ý BÀN-CHÁNH

Saigon, ngày 1 tháng 8 năm 1973

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH

[Signature]
TOÀN-CHỨC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÒA - GIẢI
SAIGON

*

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số : 5408.HT (1)

Ngày 13 tháng 6 năm 1962 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI - SANH CHO

NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN

Năm một ngàn chín trăm 62 ngày 13 tháng 6 hồi 10 giờ
Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-ta

PHẠM THI MUI

ĐÃ TRÌNH - DIỆN :

1.— NGUYỄN THỊ KIM HUE

2.— NGUYỄN THỊ QUỚI

3.— VO THI TY

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai qua-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN (nữ)

sinh ngày 09-3-1940 tại Lợi-Hòa, Biên-Hòa, con của
NGUYỄN VĂN HÈ (c) và ĐOÀN THỊ HÓA .

Và duyên-cớ mà y không có thẻ xin sao lục
khai-sanh được, là vì bộ sanh năm 1940 của Lợi Hòa đã bị tiêu hủy.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ



LỤC SAO Y, 6 tháng 1 năm 197 3

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN : 15000

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.

Trần văn Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn Sinh Mỹ
Thị xã, Quận Cố Vọng
Thành phố, Tỉnh Udôđinh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 2476
Quyển số 2

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

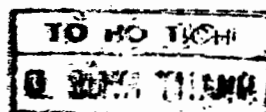
Họ và tên	<u>NGUYỄN ĐỐC LIÊM HƯNG</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày sáu, tháng tư, năm 1974</u>		
Nơi sinh	<u>T.Đ.Đ. Y Khoa H.Đinh</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Văn Hùng</u>	<u>Nguyễn Thị Năm Liên</u>	
Dân tộc			
Quốc tịch			
Nghề nghiệp			
Nơi ĐKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Hùng</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 9 năm 1984

Đăng ký ngày 24 tháng 10 năm 1984
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ký tên đóng dấu



MEM HT 2/23

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thanh ph6. Tinh H.C.M.

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

55 26

Qwyda 06: 2

[illegible]

Họ và tên :	NGUYỄN HỮU CHÍ HÙNG		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày 5 tháng 2 năm 1984			
Nơi sinh :	T. P. HỒ CHÍ MINH			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN VĂN HỮU 1940		NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN 1940	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt		nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Công nhân viên		Nội trợ	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	NGUYỄN VĂN HỮU 32E Nguyễn Văn Mai			

NHÂN THỰC SẠO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 14 tháng 2 năm 1984

Kỹ thuật công dân, ghi rõ chức vụ

Ngày 2 năm 1984
Bí thư đảng ủy



Đặng Ngọc Thạch

DA BONG LEPNI



SOUTHEAST ASIAN MINISTERS OF EDUCATION ORGANIZATION

REGIONAL CENTER FOR
EDUCATIONAL INNOVATION AND TECHNOLOGY

certifies that

Mrs. NGUYEN THI BICH LIEN

has successfully completed the
INNOTECH THREE-MONTH TRAINING PROGRAMME
IN EDUCATIONAL INNOVATION AND TECHNOLOGY
WITH HONOURS

Saigon, October-December, 1973

The solution of educational problems in SEAMEO countries will require more than money and good intentions : it will require creative people who can focus on «real» problems, generate and evaluate innovative solutions, and be able to get worthwhile solutions tried-out and implemented. The objective of the Three-Month Training Programme was, therefore, to equip 43 key educators from the eight SEAMEO member countries with those practical skills and knowledges necessary to become effective educational planners, decision-makers, and change-agents.

Training focussed upon the improvement of applied job skills, rather than upon the absorption of generalized and theoretical knowledge. Course content stressed the application of the systems approach to educational planning, utilization of educational innovation and technology in SEAMEO member countries, design of project management techniques, and development of innovative strategies for effecting change.

Training was individualized to allow participants with different backgrounds and varying needs to work with a broad range of innovative instructional materials in a variety of learning settings. Participants mastered core Innotech concepts through various forms of modularized self-instructional materials and participation in seminars, workshops, and simulations. Each trainee also had the opportunity to work as part of a national team to apply newly learned skills and concepts to a significant national educational problem. The efforts of each national team will soon be published by Innotech and disseminated to all SEAMEO member countries.

Dated this 19th day of December, 1973

Dr. Sudjono D. Pusponegoro
Director
Southeast Asian Ministers of Education
Secretariat

Michael B. Nathenson
Coordinator of Training

Ly Chanh Duc
Director
SEAMEO Regional Center for Educational
Innovation and Technology

EDUCATION DEPARTMENT
SOUTH AUSTRALIA

WATTLE PARK TEACHERS COLLEGE

This is to certify that

NGUYEN THI BICH LIEN

has satisfactorily completed all requirements of a special one-year course in primary school methodology curriculum development and educational administration with specific studies in the following areas: -

EDUCATIONAL PSYCHOLOGY	PHYSICAL EDUCATION
EDUCATIONAL ADMINISTRATION	AUDIC-VISUAL EDUCATION
PRIMARY and INFANT METHODOLOGY	MATHEMATICS
ENVIRONMENTAL STUDIES	SCIENCE METHODOLOGY
ENGLISH AS A SECOND LANGUAGE	CHORAL MUSIC
THE TEACHING OF READING	EDUCATIONAL DRAMA
CURRENT WORLD PROBLEMS	ARTS and CRAFT

The course has also included an extensive programme of visits to schools and other institutions, a study of school libraries, and a variety of extra-mural activities.

MISS BICH LIEN ALSO ATTENDED SESSIONS IN
ENGLISH A, CREATIVE DANCE AND INSTRUMENTS
MUSIC.

Số: 151
CHUNG NHAN SAO Y BAN CHANH

Ngày 28/3/1983

TRƯỞNG VĂN PHÒNG UBND TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÁNH



PHẠM THỊ NGỌC NGÀ

R.T. MATHEWS

Course Co-ordinator

C.M. THIELE

Principal

Ủy ban
Thành phố

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-lập - Tự-do - Hạnh-phúc

Số : 1125 /GD/TC/QĐ

Thành-phố Hồ-chí-Minh, ngày **25** tháng **9** năm 1976

GIÁM-ĐỐC SỞ GIÁO-DỤC THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH,

- Căn cứ Quyết-định số 87/TTg-B, ngày 20.8.1976 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Cộng-Hòa Xã-Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam về chính-sách sử-dụng giáo-viên mới giải-phóng ở Miền Nam ;

- Căn cứ Thông-Tri liên Bộ số 10/TT.BB ngày 9.9.1976 của Bộ Giáo-Dục và Bộ Nội-Vu Cộng-Hòa Xã-Hội Chủ-nghĩa Việt-Nam, thực-hiện Quyết-định số 87/TTg-B ngày 20.8.1976 của Thủ-Tướng Chính-Phủ về chính-sách sử-dụng giáo-viên mới giải-phóng ở Miền Nam ;

- Thi hành Chỉ-thị số 11/CT của Thành-Ủy và công-văn số 568/TCQQ của Ban Tổ-Chức Chính-quyền Thành-phố về xét sử-dụng giáo-chức mới giải-phóng và tạm tuyển sau 30.4.1975 ;

- Căn cứ Quyết-định của Ban xét duyệt sử-dụng giáo-viên của Sở Giáo-Dục trong phiên họp ngày **14.8.1976**, được Ban Tổ-chức Chính-Quyền Thành-phố xét, chuẩn y,

QUYẾT - ĐỊNH :

Điều I.- Buộc thôi việc CHỊ NGUYỄN-THỊ BÍCH-LIÊN, Giáo-viên Trường cấp 1,2 Trần-văn-Ừn, Quận I.

Điều II.- Anh, CHỊ được hưởng lương đến hết tháng .10/1976. . .

..... /

Điều III.- Phòng Tổ-chức Cán-bộ, Phòng Kế-Hoạch Tài-Vu, Phòng Quản-Trị Hành-chánh, Phòng Giáo-dục Quận I, Ban Giám-hiệu Trường cấp 1,2 Trần-văn-Ừn và Anh, CHỊ có tên ở điều I chiếu quyết-định thi-hành.

Nơi nhận :

- Ủy-Ban Nhân-Dân Thành-phố
- Ban Tổ-Chức Chính-Quyền Thành-phố
- Bộ Giáo-Dục

"Đề báo-cáo"

- Sở Công-An Thành-Phố "Đề biết"

- Các đơn-vị, cơ-quan có tên điều III

"Đề thi-hành"

GIÁM-ĐỐC SỞ GIÁO-DỤC,

Bùi-thanh-Khiết

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số 318787 CN	
Họ và tên chủ hộ :	Nguyễn Thị Bích Liên
Ấp, ngõ, số nhà :	32 E
Thị trấn, đường phố :	Nguyễn Văn Mai
Xã, phường :	13
Huyện, quận :	Đa
Ngày 10 tháng 3 năm 1984 Trưởng công an : (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
 NGUYỄN VĂN MAI	

[illegible]

Saigon, ngày 30-8-1988

Kính gửi Bà Khúc Minh Thọ,

Kính Bà,

Chúng tôi là Nguyễn Thị Bích Liên, ngụ tại số 32 E Đường Nguyễn Văn Mai, Phường 13, Quận 3, Thành phố HCM. Chúng tôi xin bà vui lòng, miễn thù cho cái tôi đường đột làm mất thi giờ quý báo của bà. Những 8' VN này, chúng tôi nghe danh bà đã từng giúp những người cùng cảnh ngộ như chúng tôi, nên chúng tôi phải cầu cứu đến bà, mong bà vui lòng bỏ lỗi cho vậy. Chúng tôi xin trình bày với bà hoàn cảnh của chúng tôi như sau:

Nguyễn là anh Nguyễn Văn Hùng, chồng của tôi vừa từ trần ngày 6-7-1988. Trước kia anh là giáo viên biệt phái, cấp bậc trung úy quân cảnh, bị tập trung học tập ngày 24-6-1975, ra ra trại ngày 5-12-1980.

Gần đây người ta báo rằng những người bị học tập 5 năm trở lên thì được đăng ký để có xuất cảnh. Anh Hùng tôi, mất vì bệnh sốt rét ác tính, kết quả hay dung hồn là hậu quả của những năm học tập tại rừng đồng Ban, để lại 2 con thơ: 1 gái, Nguyễn Ngọc Liên Hương, 14 tuổi và một trai, Nguyễn Hùng Chí Hưng, 4 tuổi. Trước kia, tôi cũng là giáo viên, dạy tại trường Lê Văn Duyệt, quận 1, sau ngày 30-4-75, bị buộc phải thôi việc với lý do là đã từng du học ngoại quốc và dự các khóa học thảo luận quốc tế chức tại VN.

Thưa Bà, cả anh Hùng tôi và tôi đều tốt nghiệp trường Sĩ Phàm quốc gia, được cấp học bổng Colombo đi học tu nghiệp về giáo dục, dự khóa Innotech tại Saigon, cũng về giáo dục

2
luôn, vậy mà không được ở cùng ngài nữa.
Nay vì tương lai của 2 cháu mà chúng tôi xin
gởi đến bà tất cả những giấy tờ chứng minh
của chúng tôi, mong bà nghiên cứu và giúp đỡ
chúng tôi trong việc xin nhập cảnh cho 3 mẹ con.
Chúng tôi thật không biết nói lời gì để cảm
ta ơn bà, mong bà nhân cho lòng tri ân sâu
sắc của chúng tôi và xin ơn trên phù hộ cho bà.
Định Kiem, chúng tôi xin gởi đến bà những
chứng chỉ tốt nghiệp, bản sao giấy ra trường,
phiếu quân nhân biết phái, hôn thú, hộ khẩu, căn
cước, giấy bồi thờ việc, khai sinh và ảnh
của 3 mẹ con và khai tử của anh Hùng.

Trân trọng kính chào bà.

Kính,

Hee

Địa chỉ tại VN:

Nguyễn Thị Bích Hiền

32 E Nguyễn Văn Mai, P.13. Q3.

Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam

Địa chỉ liên lạc:

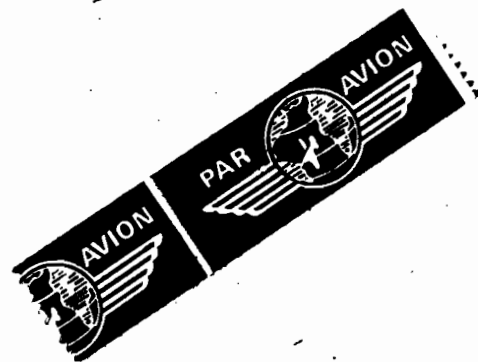
Đoàn Kiên Hoàng

93 Rue des Cigognes

31520 Ramonville St Agne - France

Mme NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN
32 E NGUYỄN VĂN MAI - Q.3.
HOCHIMINHVILLE - VIET NAM

LETTRE



RAMONVILLE
ST GENE
08/10/88 18H
31520

REPUBLIQUE
FRANCAISE
POSTES
002 P001446

Từ nhân chột

Madame KHUOC MINH THO

8861-2-120

PO BOX 5435

ARL VA 22205-0635

USA



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI BICH LIEN
Last Middle First

Current Address _____

Date of Birth 09-03-80 Place of Birth Phen Hoa

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

NGUYEN VAN HUU

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/24/75 To DEATH DATE: 12/5/80 ^{RELEASE RE-ED.}

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bà Khỏe mình Thỏ kính mến,

Chúng tôi vừa từ VN sang và được các bạn sau đây nhờ viết thư cho Bà nhờ Bà giúp các việc sau đây:

1 - Bà Trung tá Phạm Văn Nghym (nhũ danh Nguyễn Thị Nguyệt Thu) thường trú tại số 48/9 đường 30-4 Biên Hòa. Ông Nghym là cựu sĩ quan Đălat khóa 18, chết trong trại học tập cải tạo tại Hoàng Liên Sơn Bắc Việt. Bà Nghym đã có viết thư cho Bà và cũng có nhận được quà tặng. Bà ấy xin cảm ơn Bà và nhờ Bà xin với Tòa Đại sứ Mỹ tại Bangkok 1 giấy LOI (letter of introduction) để bà ấy có thể xin xuất cảnh một cách hợp lệ. Hồ sơ của bà Nghym đã có gửi cho Bà rồi nhưng vì tôi làm thất lạc số Ref. nên xin Bà làm ơn lưu lại giúp. Rất cảm ơn Bà.

2 - Bà Nguyễn Văn Hũ (nhũ danh Nguyễn Thị Bích Liên) thường trú tại số 32 E Nguyễn Văn Mai Tân Định F.8, Q.3, TP. Hồ Chí Minh. Ông Hũ là cựu Trung úy Quân Cảnh, học tập cải tạo 5½ năm, sau bị bệnh mất. Bà Hũ, nguyên là giáo viên, bị cho thôi việc vì chồng là cựu sĩ quan và cũng vì đã du học tại UC theo chương trình INNOTECH. Hiện bà sống rất khó khăn với 2 con tại địa chỉ trên. Bà cũng nhờ Bà xin giúp 1 giấy LOI để xin xuất cảnh. Hồ sơ của Bà Hũ được đính kèm theo thư này.

Trên đây là 2 trường hợp và 2 hoàn cảnh khó khăn nhờ xin Bà cố gắng giúp đỡ vì họ không biết trông cậy vào ai. Bà có thể liên lạc thẳng với họ tại VN hay là theo địa chỉ sau đây:

Nguyễn Phúc Thọ
ANNANDALE, VA.

Xin Bể nhân mỗi đây lòng cảm 3n chân
thân nhất của chúng tôi .

Virginia, ngày 23/4/1989

Ng. phúc Thọ

Fr: Nguyen Phuc Tho
ANNANDALE, VA. 22003



APR 28 1989

To: Ms KHUC MINH THO
P.O. Box. 5435.
ARLINGTON. VA. 22205-0635

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ GIÁO-DỤC

SỞ TIỂU-HỌC SAIGON

PHIẾU QUÂN-NHÂN BIỆT-PHÁI NGOẠI-NGẠCH

Trưởng (I) Trung tá Đỗ Thị
Quận 9

Thành-phần : Sĩ-quan, Hà Nội, Việt-Nam.

Bình sĩ, Khác, Đã, Đã, Đã.

Khác, Đã, Đã, Đã.

(xin xóa những chữ không cần-thiết)

Họ và tên (chữ in hoa) NGUYỄN VĂN HỮU

Ngày và nơi sinh : 28.7.1940 Tân An

Tập-luyện : (I) Trung úy

Số quân (Số) : 60/131 942 hoặc 60/131 492

Đơn-vị phục-vụ trước khi biệt-phái, KBC. : 3282

Trại giam tù binh Chiến-tranh Cần Thơ Vùng 4 C Thiệt

Ngày nhập ngũ : 04.3.1966

Ngày giải ngũ : Không lý-do g.n. Không

Ngày tái ngũ : Không

Ngày biệt-phái : 30.3.1969

Số Nghị-định biệt-phái, ký ngày : Số 238/QP/NĐ

của Tổng Trưởng Quốc Phòng Ký ngày 02.4.1969.

Xuất thân quân-trường, khóa, ngày : Bộ Binh Thủ Đức

Khoá 22 ngày 09.12.1966

Ngạch-trật hiện thời : giáo sư đ. nhất cấp hạng 4

Thị-trạng gia-tình : (I) Có vợ

Bằng cấp chuyên-môn quân-sự : Trung tá trưởng BB, Sĩ quan Quân Cảnh CB

Bằng cấp văn-hóa : (I) Tú Tài II

Hay-chương, ban khon : Anh dũng bội tình ngôi sao bạc

do Công lệnh 117/V4CT/ADB7/CL 13.4.68 KBC 34.02

Thẻ căn-quốc dân-sự số : 00445266

Nơi và ngày cấp : Saigon / 7 28.02.1969

Saigon, ngày 12 tháng 3 năm 1974

Ký tên.

Ghi-chú : (I) xin ghi bằng
viết chỉ để để sửa đổi.

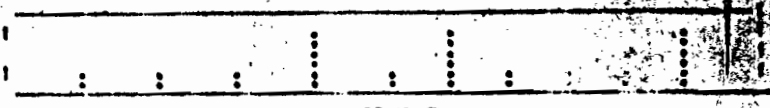


Uuu

BỘ NỘI VỤ
TRẠI TÂN UẾP
Số 1371/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thân số 03-Q.10
ban hành theo
công văn số 25
ngày 21/3/1980



SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-B.A/TT ngày 3/5/1981 của Bộ Công an.
Thi hành án văn quyết định tha số 155 ngày 25 tháng 11
năm 1980 của Bộ Nội vụ
Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HỮU
Họ, tên thường gọi _____
Họ, tên bí danh _____
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1940
Nơi sinh _____ Long An _____
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt _____
32 đường Nguyễn Văn Hai Quận 3
Can tội trung úy liêu viên
Bị bắt ngày 24-6-79 _____ An phát _____
Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
của _____
Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm tháng _____
Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm tháng _____
Nay về cư trú tại 32 đường Nguyễn Văn Hai Quận 3 TP. Hồ Chí Minh

Phân xét quá trình tạo

(quản chế 6 tháng)

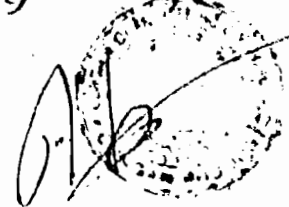
Lăn tay ngón trỏ _____
phải _____
Họ, tên chữ ký _____ Năm 5 tháng 12 năm 1980
người được cấp giấy _____ Giám thị _____
Của NGUYỄN VĂN HỮU
Danh ban số _____
Lập tại _____
Nguyễn Văn Hữu
Phạm Ngọc Dương

Nguyễn Văn Văn
Đầu cò an ninh địa
phương Trung đoàn

ngày 05-12-1980
Đông an P.13.93

Nhà binh điện tại C.A.Đ.3
ngày 26-12-80

Lmp
71



Nguyễn Văn Văn

THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

ỦY-BAN NHÂN-DÂN
Quận **Bình-Thạnh**
Xã

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu: **2416**

Năm : **1974**

Lập ngày **08** tháng **04** năm 197**4**

Họ tên	NGUYỄN NGỌC LIÊN HƯƠNG
Trai hay gái	Nữ
Ngày, tháng, năm sanh	Ngày sáu, tháng tư, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn.
Nơi sanh	Xã Bình Hòa.
Họ tên, quốc tịch cha	Nguyễn Văn Hữu. VN.
Họ tên, quốc tịch mẹ	Nguyễn Thị Bích Liên. VN.
	Vợ Chánh.

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày **05** tháng **05** năm 197**4**

SAO LỤC
ỦY-VIÊN HỒ-CHÍ-MINH

05 7

[Handwritten signature]

214 BT 2/13

S6 26
Quyen 26

[illegible]

Đã ký ngày 24 tháng 12 năm 1984
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



ĐÃ ĐÔNG LÊ PH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TÒA HÒA - GIẢI

SAIGON

*

Lục sao y bản chánh để tại Phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số 5408.HT (1)

Ngày 13 tháng 6 năm 1972 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI - SANH CHO

NGUYỄN THỊ BÌNH LIÊN

Năm một ngàn chín trăm 62 ngày 13 tháng 6 giờ
Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
Saigon, tại Văn-phòng Chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự
phụ-ta

PHẠM THỊ MUI

ĐÃ TRÌNH - DIỆN :

- 1.— NGUYỄN THỊ KIM HUE
- 2.— NGUYỄN THỊ QUỚI
- 3.— VO THI TY

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ BÌNH LIÊN (mũ)

sinh ngày 09-3-1940 tại Lợi-Hòa, Biên-Hòa, con của
NGUYỄN VĂN HÈ (o) và ĐOÀN THỊ HỎA .

Và duyên-cớ mà không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì
bộ sanh năm 1940 của Lợi Hòa đã bị tiêu hủy.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận như trên đây, nên Chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai
sinh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc hộ từ 2 đến 5 năm tù và
phạt bạc từ 200 đến 8000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ

LỤC SAO Y,

TIN 10

Saigon, ngày 6 tháng 7 năm 1973

CHANH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN : 15000

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



Trần văn Anh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON
QUẬN Bè
PHƯỜNG Hiền-Vương
Số hiệu : 2

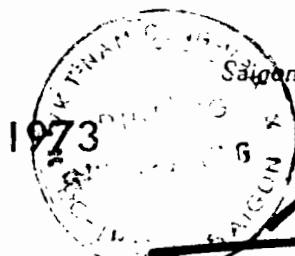
TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 28 tháng 7 năm 1973

Tên họ chồng	NGUYỄN-VĂN-ĐU
Ngày và nơi sinh	Hai mươi tám tháng bảy năm một ngàn chín trăm bốn mươi, tại Bình-Lập Tân
Tên họ cha chồng	Nguyễn Văn Kiêm (Sống/Chết)
Tên họ mẹ chồng	Lê Thị Lựu (Sống/Chết)
Tên họ vợ	NGUYỄN-THỊ-ĐÍCH-LIÊN
Ngày và nơi sinh	Chín tháng ba năm một ngàn chín trăm bốn mươi, tại Lạc-Hoa Kiêu-Hoa
Tên họ cha vợ	Nguyễn Văn Hò (Sống/Chết)
Tên họ mẹ vợ	Đoàn Thị Hò (Sống/Chết)
Ngày lập hôn thú	Hai mươi tám tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba, hồi 11g00
Có lập hôn khế không	/

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 1 tháng 8 năm 1973
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH



TRƯỞNG-QUẢN-ĐƠN

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu BT8/P3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, thị trấn: Phường 13

Thị xã, quận: Ba

Thành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

- HẠN SAO -
GIẤY CHỨNG TỬ

Số 22

Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	NGUYỄN VĂN HỮU Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1940
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt nam
Nơi ĐKNK thường trú	32 E Nguyễn Văn Mai P.13/Q.3
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	06 - 07 - 1988 Bệnh viện Nguyễn tri Phương
Nguyên nhân chết	Sốt rét ác tính
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Nguyễn thị Bích Liên 32E Nguyễn Văn Mai
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Vợ

SAP Y BẢN CHÍNH SỐ: MCS-

TP. Hồ Chí Minh ngày 16 tháng 7 năm 1988

TM UBND PHƯỜNG 13 Q.3

CHỦ TỊCH

Đăng ký ngày 15 tháng 7 năm 1988

TM/UBND Phường 13 - Quận 3

(ký tên, đóng dấu)



Trần Thị Thanh Nga



W.P. 0196

Nguyễn ngọc
Liên Hương

W.P. 0196

Nguyễn ngọc
Liên - Hương

W.P. 0196

Nguyễn Thị
Bích Liên

W.P. 0196

Nguyễn Thị
Bích Liên

W.P. 0196

Nguyễn - hiền -
Chi' Hưng

W.P. 0196

Nguyễn - hiền
Chi' Hưng

WP 0196

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT

Số 5408/HT

Kä phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố...HGSG

Quyền.....



THẺ VÌ GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên... NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN Nam hay Nữ... NỮNgày, tháng, năm sinh... Chín tháng ba năm một chín bốn mươi
(09.3.1940)Nơi sinh... Lợi Hòa-Biên Hòa

Dân tộc... Quốc tịch...

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>ĐOÀN THỊ HOA</u>	<u>NGUYỄN VĂN MÊ (c)</u>
Tuổi	---	---
Dân tộc	---	---
Quốc tịch	<u>//</u>	<u>//</u>
Nghề nghiệp	---	---
Nơi thường trú	---	---

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Y khaiĐăng ký ngày 12 tháng 6 năm 1962

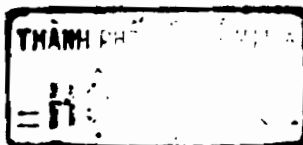
Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 20 tháng 7 năm 1989

T/M UBND XÃ TÊN ĐÓNG DẤU

TP. Hố Chí Minh Thị trấn phòng

Thảo

WP. 0196

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HT 3

Xã, phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số.....

Huyện, Quận.....BT...

Quyền số.....2416/

Tỉnh, Thành phố.....HCM.



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN NGỌC LIÊN HƯƠNG Nam hay nữ Nữ

Ngày, tháng, năm sinh ngày 6/4/1974

Nơi sinh Xã Bình hòa

Dân tộc Quốc tịch

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Bích Liên	Nguyễn Văn Hữu
Tuổi		
Dân tộc		
Quốc tịch	Việt Nam	
Nghề nghiệp		
Nơi thường trú		

5/89 QĐ 761/QĐ - HT

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Người đứng khai

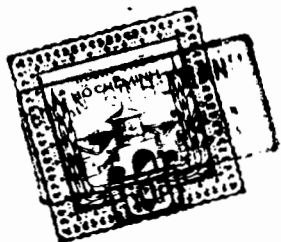
Đăng ký ngày 8 tháng 4 năm 1974
TM ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 5 tháng 7 năm 89

TM UBND

Ký tên, đóng dấu



Lê Anh Côn

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường 13
Huyện, Quận 3
Tỉnh, Thành phố HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

WP 0196
TP/HT
Số 26
Quyển 2



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN HỮU CHÍ HÙNG Nam hay nữ NAM

Ngày, tháng, năm, sinh 05 Tháng 02 Năm 1984

Nơi sinh B.V Nhân dân Bình Thạnh

Dân tộc Việt Quốc tịch Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bích Liên</u>	<u>Nguyễn Văn Hài</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>1940</u>
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt</u>	<u>Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Công nhân viên</u>
Nơi thường trú	<u>32B Nguyễn Văn Mai</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Hài

32B Nguyễn Văn Mai

Đăng ký ngày 14 tháng 2 năm 19 84
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký : ĐỖ VĂN MINH

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 08 tháng 07 năm 1989

T/M UBND

ký tên, đóng dấu

Q3



WP. 0196

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã, Thị trấn: Hiền Vương

Thị xã, Quận: 3

Thành phố, Tỉnh: Saigon

BẢN SAO

Số: 85

Quyển: 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	NGUYỄN VĂN HỮU	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊM
Bí danh		
Sinh ngày, tháng, năm	28 Tháng 07 Năm 1940	09 Tháng 3 Năm 1940
hay tuổi		
Dân tộc	/	/
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Công chức	Công chức
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	Saigon, 32E Nguyễn Văn KK Mai	Saigon, 57/9 Bùi Viện
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	/	/

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký, ngày 28 tháng 07 năm 19 73

TM. UBND

Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)

Đã ký: Trung úy BUI QUANG HIEN

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 8 tháng 7 năm 19 89

TM. UBND Q3

Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên, chức vụ)



Đang Thị Thuý

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT8/P3

Xã, Thị trấn 13

Thị xã, Quận Ba

Thành phố, Tỉnh Hà Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 29

Quyển số 01

Họ và tên Nam hay nữ	Nguyễn Văn Mai Nam
Sinh ngày, tháng, năm	1940
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	32 E Nguyễn Văn Mai P.13/4.3
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	06 - 07 - 1988 ĐY Nguyễn Tri Phương
Nguyên nhân chết	Sốt rất ác tính
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Nguyễn Thị Bích Liên 32 E Nguyễn Văn Mai
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Vợ

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 07 năm 89

TM/UBND/P.5/4.3

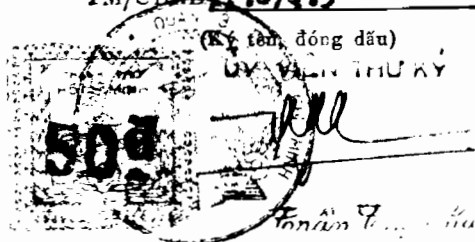
(Ký tên, đóng dấu)

ỦY BAN THƯỜNG VỤ

Đăng ký ngày 15 tháng 07 năm 1988

TM, UBND/P.13/4.3

(Ký tên, đóng dấu)



Tôn Đức Tâm

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày... tháng... năm...

Từ ngày... tháng... năm...

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày... tháng... năm...

Từ ngày... tháng... năm...

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

318787

Số:.....CN

Họ và tên chủ hộ:

Nguyễn Thị Bích Liên

Ấp, ngõ, số nhà:

32 E

Thị trấn, đường phố:

Nguyễn Văn Mai

Xã, phường:

HƯỚNG LAM

Huyện, quận:

Ch

Ngày 10 tháng 3 năm 1984

Trưởng công an: Liên 3

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3:.....

NGUYỄN VĂN MAI

[illegible]

BỘ NỘI VỤ
Trại Đ. 1. 1. 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01-QLTG
ban hành theo
công văn số 256
ngày 21/1/1972

Số 1377/GRT

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-B.A/TT ngày 3/5/71 của Bộ Công an.
Thi hành án văn quyết tình tha số 155 ngày 25 tháng 11
năm 1960 của Đ. 1. 1. 1

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN VĂN HỮU

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh Hồng An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt

32 đường Nguyễn Văn Huyên

Can tội trung úy viên

Bị bắt ngày 24-6-70 Ấn phát

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm

của

Đã bị tăng án lần, còn thành năm tháng

Đã được giảm án lần, còn thành năm tháng

Nay về cư trú tại 32 đường Nguyễn Văn Huyên Văn tại quận 3 TP. Hồ Chí Minh

nhận xét quá trình tạo

(quán cho ở trên)

Lấn tay ngón trỏ
phải

Họ, tên chữ ký
người được cấp giấy

Năm 5 tháng 12 năm 1980
Giám thị

Của NGUYỄN VĂN HỮU

Danh ban số 180

Lập tại

Nguyễn Văn Hữu

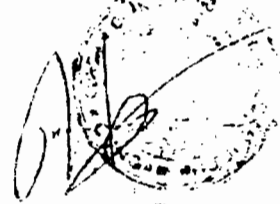
PHẦN NGỌC DƯƠNG

Nguyễn Văn Khoa 30
Đều có an ninh
phương tiện di chuyển

Ngày 05.12.1980
Đang an F.13.07

Nhà binh di chuyển tại C.A. 3
Ngày 26-12-80

Smp
CH



Nguyễn Văn Khoa

SỞ Y BAN CHINH SỞ JKH/
TP Hồ Chí Minh ngày 11 tháng 5 năm 1982
MILITARY PHONG 13.0.3



Nguyễn Văn Khoa
Hoàng Thị Hòa

Saigon, ngày 2 tháng 8 năm 1986

Kính gửi Bà Khúc Minh Thờ,

Thưa Bà,

Chúng tôi đã nhận được thư đề ngày 1/6/89 của quý Bà phúc đáp cho chúng tôi. Chúng tôi vô cùng cảm động và biết ơn Bà đã nêu ai hiểu tâm đến hơn cảnh chúng tôi. Chúng tôi xin chân thành cảm tạ và xin đính kèm những giấy tờ mà hỏi yêu cầu. Và thưa Bà, chúng tôi cũng xin trình bày là về số quân của chồng tôi là anh Nguyễn Văn Hùng đó, tôi e rằng có sự không chính xác vì chúng tôi không nhớ được thật chính xác giữa hai số sau đây:

60/131 942 - hoặc 60/131 492.

Vậy, mong Bà, nếu có kiến thức, thì vui lòng kiểm tra hai số đó. Chúng tôi rất lấy làm tiếc vì đã làm phiền Bà quá nhiều.

Chúng tôi mong đợi Bà gửi cho giấy giới thiệu nhập cảnh thì mới mong xúc tiến hồ sơ ở bên này được.

Chúng tôi xin Bà nhận lời đây lòng biết ơn sâu sắc của chúng tôi. Kính chúc Bà nhiều sức khỏe và quý hoi vững mạnh.

Kính,

huu

Nguyễn Thị Bích Liên

ỦY-BAN NHÂN-DÂN
Thành-phố Hồ-chí-Minh

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
Độc-lập - Tự-do - Hạnh-phúc

SỞ GIÁO-DỤC

Số : 1125 /GD/TC/QĐ

Thành-phố Hồ-chí-Minh, ngày 25 tháng 9 năm 1976

GIÁM-ĐỐC SỞ GIÁO-DỤC THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH,

- Căn cứ Quyết-định số 87/TTg-B, ngày 20.8.1976 của Thủ-Tướng Chính-Phủ Cộng-Hòa Xã-Hội Chủ-Nghĩa Việt-Nam về chính-sách sử-dụng giáo-viên mới giải-phóng ở Miền Nam ;

- Căn cứ Thông-Tri liên Bộ số 10/TT.LB ngày 9.9.1976 của Bộ Giáo-Dục và Bộ Nội-Vụ Cộng-Hòa Xã-Hội Chủ-nghĩa Việt-Nam, thực-hiện Quyết-định số 87/TTg-B ngày 20.8.1976 của Thủ-Tướng Chính-Phủ về chính-sách sử-dụng giáo-viên mới giải-phóng ở Miền Nam ;

- Thi-hành Chỉ-thị số 11/CT của Thành-Ủy và công-văn số 568/TCQ của Ban Tổ-Chức Chính-quyền Thành-phố về xét sử-dụng giáo-chức mới giải-phóng và tạm tuyển sau 30.4.1975 ;

- Căn cứ Quyết-định của Ban xét duyệt sử-dụng giáo-viên của Sở Giáo-Dục trong phiên họp ngày 14.8.1976, được Ban Tổ-chức Chính-Quyền Thành-phố xét, chuẩn y,

QUYẾT - ĐỊNH :

Điều I.- Buộc thôi việc Chi NGUYỄN-THỊ BÍCH-LIÊN, Giáo-viên Trường cấp 1,2 Trần-văn-Ừn, Quận I.

Điều II.- Anh, Chi được hưởng lương đến hết tháng 10/1976.

Điều III.- Phòng Tổ-chức Cán-bộ, Phòng Kế-Hoạch Tài-Vụ, Phòng Quản-Trị Hành-chánh, Phòng Giáo-dục Quận I, Ban Giám-hiệu Trường cấp 1,2 Trần-văn-Ừn và Anh, Chi có tên ở điều I chiếu quyết-định thi-hành.

Nơi nhận :

- Ủy-Ban Nhân-Dân Thành-phố
- Ban Tổ-Chức Chính-Quyền Thành-phố
- Bộ Giáo-Dục
- Sở Công-An Thành-Phố
- Các đơn-vị, cá-nhân có tên điều III

GIÁM-ĐỐC SỞ GIÁO-DỤC,

Dù-thanh-Khiết



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022671807**

Họ tên **NGUYỄN NGỌC LIÊN-
HƯƠNG.**

Sinh ngày **06-4-1974**

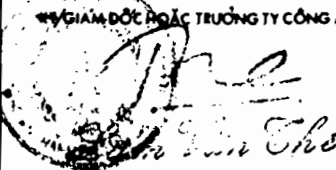
Nguyên quán

Long An

Nơi thường trú **32E Nguyễn-V-**

Mai, P8, Q3, TP. Hồ Chí Minh

IVP 0796

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chạm cách lẹm trên sau mẹp trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 06 tháng 4 năm 1989	
		THY GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN 	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020578902

Họ tên NGUYỄN THỊ BÍCH
LIÊN.

Sinh ngày 9-3-1940

Nguyên quán Tân Uyên -
Sông Bé.

Nơi thường trú 32E Nguyễn Văn
Mai, TP. Hồ Chí Minh.



WP. 0796

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không.
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH		
	NGÓN TRỎ TRÁI	Nốt ruồi cách 3,5 cm dưới sau đuôi, mắt trái 25 tháng 12 năm 1978. KY/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ GIÁM ĐỐC <i>[Signature]</i> Nguyễn Xuân Diễm
	NGÓN TRỎ PHẢI	

Fr: THO P. NGUYEN

ANNANDALE VA.

Ref. WP. 0196

Ng thi Bích Liên
Ng van Hân



TO: ~~Ms~~ KHUC MINH THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON
VA. 22205. 0635